

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 50 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:
Số báo danh:

Mã đề: 101

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã đưa loài người bước sang nền văn minh nào sau đây?

- A. Văn minh thông tin.
- B. Văn minh thương mại.
- C. Văn minh nông nghiệp.
- D. Văn minh công nghiệp.

Câu 2. Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đã đưa đến sự hình thành hai giai cấp

- A. tư sản và tiểu tư sản.
- B. tư sản mới và quý tộc.
- C. tư sản và vô sản.
- D. tư sản công nghiệp và vô sản.

Câu 3. Kim tự tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh cổ đại nào sau đây?

- A. Văn minh Ấn Độ.
- B. Văn minh Trung Hoa.
- C. Văn minh Hy Lạp - La Mã.
- D. Văn minh Ai Cập.

Câu 4. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của Văn minh Phục hưng?

- A. Đề cao sự tự do cá nhân, tình yêu, tri thức khoa học.
- B. Góp phần hình thành chế độ phong kiến tập quyền.
- C. Thể hiện tư tưởng nhân văn, tiến bộ.
- D. Phê phán tư tưởng lỗi thời, lạc hậu.

Câu 5. Logo của tổ chức UNESCO được lấy cảm hứng từ công trình kiến trúc nổi tiếng nào?

- A. Đèn Pác-tê-nông.
- B. Tượng nữ thần tự do.
- C. Kim tự tháp Ai Cập.
- D. Vườn treo Ba-bi-lon.

Câu 6. Một trong những thành tựu tiêu biểu của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

- A. máy hơi nước.
- B. ô tô.
- C. máy tính.
- D. máy bay.

Câu 7. Một trong những bài học quan trọng rút ra từ Cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam hiện nay là

- A. chú trọng mua bằng phát minh, sáng chế.
- B. khai thác triệt để nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- C. đẩy mạnh tham gia các liên minh khu vực.
- D. coi trọng việc áp dụng khoa học - kĩ thuật.

th

Câu 8. Chữ Quốc ngữ ở Việt Nam hiện nay đã sử dụng các kí tự thuộc hệ thống chữ viết nào?

- A. Chữ Hán. B. Chữ Phạn. C. Chữ tượng hình. D. Chữ La-tinh.

Câu 9. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại về mặt văn hóa?

- A. Dẫn đến sự hình thành các lực lượng xã hội mới.
B. Thúc đẩy sự giao lưu và kết nối văn hoá toàn cầu.
C. Tạo động lực cho sự tăng trưởng của công nghiệp.
D. Tạo ra sự dịch chuyển trong tỉ lệ cư dân thành thị.

Câu 10. Thành tựu văn minh nào sau đây không phải của người Trung Hoa cổ - trung đại sáng tạo ra?

- A. Sáng lập ra Nho giáo. B. Vạn Lý Trường Thành.
C. Sáng lập ra Đạo giáo. D. Sáng lập ra Phật giáo.

Câu 11. Những yếu tố cốt lõi của kĩ thuật số trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là gì?

- A. Kĩ thuật số, công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
B. Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
C. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big Data).
D. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học.

Câu 12. Thành tựu nào sau đây của Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã trực tiếp góp phần giải quyết vấn đề lương thực cho con người?

- A. Cách mạng xanh. B. Máy tính điện tử.
C. Động cơ đốt trong D. Máy hơi nước.

Câu 13. So với văn minh phương Đông, văn minh phương Tây

- A. hình thành muộn hơn. B. có giá trị hơn.
C. độc đáo hơn. D. để lại nhiều di sản hơn.

Câu 14. Các nền văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Các cao nguyên rộng lớn ở châu Âu.
B. Vùng ven biển, trên các bán đảo và đảo thuộc Địa Trung Hải.
C. Lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.
D. Các đồng bằng rộng lớn ở Địa Trung Hải.

Câu 15. Sự ra đời của máy tính điện tử trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã dẫn đến

- A. cơ khí hóa trong quá trình sản xuất.
B. điện khí hóa trong quá trình sản xuất.
C. tự động hóa trong quá trình sản xuất.
D. số hóa trong quá trình sản xuất.

Câu 16. Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. trí tuệ. B. xã hội. C. văn minh. D. đẳng cấp.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ thập niên 1780 trở đi, động cơ hơi nước đã được sử dụng ở các nhà máy. Những xưởng nấu sắt sử dụng máy hơi nước để chạy máy bơm hơi, giúp cho các lò cao có đầy đủ sức gió; các mỏ than đá dùng máy hơi nước để chạy máy bơm hút nước từ các hầm lò lên, ngành dệt dùng máy hơi nước để tạo ra động lực chuyển các công cụ. Năm 1785, người ta đã biết dùng máy hơi nước trong các xưởng dệt len nỉ. Năm 1789, người ta dùng máy hơi nước trong xưởng dệt vải. Chúng đã đạt được công suất từ 6 đến 20 mã lực, lớn hơn bất kì cối xay gió hay những guồng nước lớn nhất, đáng tin cậy hơn và được lắp đặt ở bất kì đâu. Đến năm 1800, toàn nước Anh đã có 321 cỗ máy hơi nước, với tổng công suất 5210 mã lực. Đến năm 1825 tăng lên 15000 cỗ máy hơi nước với tổng công suất 375000 mã lực.

(Luu Tô Xương, Quang Nhân Hồng, Hàn Thừa Văn, *Lịch sử thế giới cận đại (1640 – 1900)*, NXB TP. HCM, 2002, tr.108)

- a. Không chỉ được ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất vật chất, động cơ hơi nước còn được ứng dụng rộng rãi trong các ngành luyện kim, khai mỏ.
- b. Động cơ hơi nước bắt đầu được sử dụng trong các nhà máy từ cuối thế kỉ XVII.
- c. Trong vòng 25 năm (1800 – 1825), tổng số máy hơi nước của nước Anh đã tăng hơn 46 lần.
- d. Động cơ hơi nước là một trong những phát minh tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá của A – xô – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dầu vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

- a. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.
- b. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực Toán học.
- c. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.
- d. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Ấn Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỉ VIII.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Một khi cuộc cách mạng của Apple – máy tính cá nhân – Windows chứng tỏ cho mọi người thấy giá trị của khả năng số hóa thông tin và kiểm soát thông tin trên máy tính và các phần mềm văn bản, và một khi trình duyệt khiến internet trở nên sống động và cho phép

các trang web có thể nhảy múa, hát và trình diễn, thì tất cả mọi người đều muốn số hóa mọi thứ càng nhiều càng tốt để họ có thể gửi những thông tin này tới người khác qua internet.

(Thô - mát L. Phờ - ri - man, *Thế giới phẳng*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr.91)

a. Chỉ khi có sự xuất hiện của internet, con người mới nảy sinh nhu cầu trao đổi và chia sẻ thông tin với nhau.

b. Sự ra đời của máy tính cá nhân, hệ điều hành, internet đã đánh dấu sự ra đời của cuộc cách mạng số hóa.

c. “Máy tính cá nhân”, “Windows”, “Internet” là những thành tựu tiêu biểu được khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

d. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Trình bày những thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại. Theo em thế hệ trẻ cần làm gì để bảo tồn và phát huy những thành tựu của văn minh thế giới?

----HẾT----

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:

Mã đề: 102

Số báo danh:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Chữ Quốc ngữ ở Việt Nam hiện nay đã sử dụng các kí tự thuộc hệ thống chữ viết nào?

- A. Chữ tượng hình. B. Chữ Hán. C. Chữ Phạn. D. Chữ La-tinh.

Câu 2. Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đã đưa đến sự hình thành hai giai cấp

- A. tư sản mới và quý tộc. B. tư sản và vô sản.
C. tư sản và tiểu tư sản. D. tư sản công nghiệp và vô sản.

Câu 3. Các nền văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Vùng ven biển, trên các bán đảo và đảo thuộc Địa Trung Hải.
B. Lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.
C. Các đồng bằng rộng lớn ở Địa Trung Hải.
D. Các cao nguyên rộng lớn ở châu Âu.

Câu 4. Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. xã hội. B. đẳng cấp. C. văn minh. D. trí tuệ.

Câu 5. Thành tựu văn minh nào sau đây không phải của người Trung Hoa cổ - trung đại sáng tạo ra?

- A. Vạn Lý Trường Thành. B. Sáng lập ra Phật giáo.
C. Sáng lập ra Nho giáo. D. Sáng lập ra Đạo giáo.

Câu 6. So với văn minh phương Đông, văn minh phương Tây

- A. hình thành muộn hơn. B. để lại nhiều di sản hơn.
C. độc đáo hơn. D. có giá trị hơn.

Câu 7. Những yếu tố cốt lõi của kĩ thuật số trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là gì?

- A. Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
B. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big Data).
C. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học.
D. Kĩ thuật số, công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.

Câu 8. Một trong những bài học quan trọng rút ra từ Cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam hiện nay là

VN

- A. chú trọng mua bằng phát minh, sáng chế.
- B. khai thác triệt để nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- C. coi trọng việc áp dụng khoa học - kĩ thuật.
- D. đẩy mạnh tham gia các liên minh khu vực.

Câu 9. Thành tựu nào sau đây của Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã trực tiếp góp phần giải quyết vấn đề lương thực cho con người?

- A. Động cơ đốt trong
- B. Cách mạng xanh.
- C. Máy hơi nước.
- D. Máy tính điện tử.

Câu 10. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của Văn minh Phục hưng?

- A. Thể hiện tư tưởng nhân văn, tiến bộ.
- B. Đề cao sự tự do cá nhân, tình yêu, tri thức khoa học.
- C. Góp phần hình thành chế độ phong kiến tập quyền.
- D. Phê phán tư tưởng lỗi thời, lạc hậu.

Câu 11. Kim tự tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh cổ đại nào sau đây?

- A. Văn minh Ấn Độ.
- B. Văn minh Ai Cập.
- C. Văn minh Trung Hoa.
- D. Văn minh Hy Lạp - La Mã.

Câu 12. Logo của tổ chức UNESCO được lấy cảm hứng từ công trình kiến trúc nổi tiếng nào?

- A. Tượng nữ thần tự do.
- B. Kim tự tháp Ai Cập.
- C. Vườn treo Ba-bi-lon.
- D. Đền Pác-tê-nông.

Câu 13. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại về mặt văn hóa?

- A. Tạo ra sự dịch chuyển trong tỉ lệ cư dân thành thị.
- B. Dẫn đến sự hình thành các lực lượng xã hội mới.
- C. Thúc đẩy sự giao lưu và kết nối văn hoá toàn cầu.
- D. Tạo động lực cho sự tăng trưởng của công nghiệp.

Câu 14. Sự ra đời của máy tính điện tử trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã dẫn đến

- A. điện khí hóa trong quá trình sản xuất.
- B. số hóa trong quá trình sản xuất.
- C. cơ khí hóa trong quá trình sản xuất.
- D. tự động hóa trong quá trình sản xuất.

Câu 15. Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã đưa loài người bước sang nền văn minh nào sau đây?

- A. Văn minh thông tin.
- B. Văn minh thương mại.
- C. Văn minh công nghiệp.
- D. Văn minh nông nghiệp.

Câu 16. Một trong những thành tựu tiêu biểu của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

- A. ô tô.
- B. máy bay.
- C. máy tính.
- D. máy hơi nước.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Một khi cuộc cách mạng của Apple – máy tính cá nhân – Windows chứng tỏ cho mọi người thấy giá trị của khả năng số hóa thông tin và kiểm soát thông tin trên máy tính và các phần mềm văn bản, và một khi trình duyệt khiến internet trở nên sống động và cho phép các trang web có thể nhảy múa, hát và trình diễn, thì tất cả mọi người đều muốn số hóa mọi thứ càng nhiều càng tốt để họ có thể gửi những thông tin này tới người khác qua internet.

(Thô - mát L. Phờ - ri - man, *Thế giới phẳng*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr.91)

a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

b. “Máy tính cá nhân”, “Windows”, “Internet” là những thành tựu tiêu biểu được khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c. Sự ra đời của máy tính cá nhân, hệ điều hành, internet đã đánh dấu sự ra đời của cuộc cách mạng số hóa.

d. Chỉ khi có sự xuất hiện của internet, con người mới nảy sinh nhu cầu trao đổi và chia sẻ thông tin với nhau.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ thập niên 1780 trở đi, động cơ hơi nước đã được sử dụng ở các nhà máy. Những xưởng nấu sắt sử dụng máy hơi nước để chạy máy bơm hơi, giúp cho các lò cao có đầy đủ sức gió; các mỏ than đá dùng máy hơi nước để chạy máy bơm hút nước từ các hầm lò lên, ngành dệt dùng máy hơi nước để tạo ra động lực chuyển các công cụ. Năm 1785, người ta đã biết dùng máy hơi nước trong các xưởng dệt len ni. Năm 1789, người ta dùng máy hơi nước trong xưởng dệt vải. Chúng đã đạt được công suất từ 6 đến 20 mã lực, lớn hơn bất kì cối xay gió hay những guồng nước lớn nhất, đáng tin cậy hơn và được lắp đặt ở bất kì đâu. Đến năm 1800, toàn nước Anh đã có 321 cỗ máy hơi nước, với tổng công suất 5210 mã lực. Đến năm 1825 tăng lên 15000 cỗ máy hơi nước với tổng công suất 375000 mã lực.

(Luu Tô Xương, Quang Nhân Hồng, Hàn Thừa Văn, *Lịch sử thế giới cận đại (1640 – 1900)*, NXB TP. HCM, 2002, tr.108)

a. Trong vòng 25 năm (1800 – 1825), tổng số máy hơi nước của nước Anh đã tăng hơn 46 lần.

b. Không chỉ được ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất vật chất, động cơ hơi nước còn được ứng dụng rộng rãi trong các ngành luyện kim, khai mỏ.

c. Động cơ hơi nước bắt đầu được sử dụng trong các nhà máy từ cuối thế kỉ XVII.

d. Động cơ hơi nước là một trong những phát minh tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá

của A – số – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dầu vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*,
NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

- a. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Ấn Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỉ VIII.
- b. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.
- c. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực Toán học.
- d. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Trình bày những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ hai.
Thành tựu nào có vai trò quan trọng nhất? Vì sao?

----HẾT----

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:

Mã đề: 103

Số báo danh:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Thành tựu nào sau đây của Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã trực tiếp góp phần giải quyết vấn đề lương thực cho con người?

- A. Động cơ đốt trong
B. Cách mạng xanh.
C. Máy hơi nước.
D. Máy tính điện tử.

Câu 2. Một trong những bài học quan trọng rút ra từ Cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam hiện nay là

- A. đẩy mạnh tham gia các liên minh khu vực.
B. chú trọng mua bằng phát minh, sáng chế.
C. coi trọng việc áp dụng khoa học - kĩ thuật.
D. khai thác triệt để nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Câu 3. Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. xã hội. B. trí tuệ. C. đẳng cấp. D. văn minh.

Câu 4. Chữ Quốc ngữ ở Việt Nam hiện nay đã sử dụng các kí tự thuộc hệ thống chữ viết nào?

- A. Chữ Hán. B. Chữ Phạn. C. Chữ La-tinh. D. Chữ tượng hình.

Câu 5. Kim tự tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh cổ đại nào sau đây?

- A. Văn minh Hy Lạp - La Mã. B. Văn minh Ấn Độ.
C. Văn minh Trung Hoa. D. Văn minh Ai Cập.

Câu 6. Sự ra đời của máy tính điện tử trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã dẫn đến

- A. tự động hóa trong quá trình sản xuất.
B. số hóa trong quá trình sản xuất.
C. cơ khí hóa trong quá trình sản xuất.
D. điện khí hóa trong quá trình sản xuất.

Câu 7. Một trong những thành tựu tiêu biểu của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

- A. máy hơi nước. B. máy tính. C. máy bay. D. ô tô.

Câu 8. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của Văn minh Phục hưng?

Handwritten mark

- A. Đề cao sự tự do cá nhân, tình yêu, tri thức khoa học.
- B. Phê phán tư tưởng lỗi thời, lạc hậu.
- C. Thể hiện tư tưởng nhân văn, tiên bộ.
- D. Góp phần hình thành chế độ phong kiến tập quyền.

Câu 9. Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã đưa loài người bước sang nền văn minh nào sau đây?

- A. Văn minh thông tin.
- B. Văn minh công nghiệp.
- C. Văn minh thương mại.
- D. Văn minh nông nghiệp.

Câu 10. Những yếu tố cốt lõi của kĩ thuật số trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là gì?

- A. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học.
- B. Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
- C. Kĩ thuật số, công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
- D. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big Data).

Câu 11. Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đã đưa đến sự hình thành hai giai cấp

- A. tư sản công nghiệp và vô sản.
- B. tư sản mới và quý tộc.
- C. tư sản và tiểu tư sản.
- D. tư sản và vô sản.

Câu 12. Logo của tổ chức UNESCO được lấy cảm hứng từ công trình kiến trúc nổi tiếng nào?

- A. Đền Pác-tê-nông.
- B. Vườn treo Ba-bi-lon.
- C. Tượng nữ thần tự do.
- D. Kim tự tháp Ai Cập.

Câu 13. Các nền văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Vùng ven biển, trên các bán đảo và đảo thuộc Địa Trung Hải.
- B. Các đồng bằng rộng lớn ở Địa Trung Hải.
- C. Lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.
- D. Các cao nguyên rộng lớn ở châu Âu.

Câu 14. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại về mặt văn hóa?

- A. Tạo ra sự dịch chuyển trong tỉ lệ cư dân thành thị.
- B. Tạo động lực cho sự tăng trưởng của công nghiệp.
- C. Dẫn đến sự hình thành các lực lượng xã hội mới.
- D. Thúc đẩy sự giao lưu và kết nối văn hoá toàn cầu.

Câu 15. So với văn minh phương Đông, văn minh phương Tây

- A. có giá trị hơn.
- B. hình thành muộn hơn.
- C. độc đáo hơn.
- D. để lại nhiều di sản hơn.

Câu 16. Thành tựu văn minh nào sau đây không phải của người Trung Hoa cổ - trung đại sáng tạo ra?

- A. Sáng lập ra Phật giáo.
- B. Sáng lập ra Đạo giáo.
- C. Vạn Lý Trường Thành.
- D. Sáng lập ra Nho giáo.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Một khi cuộc cách mạng của Apple – máy tính cá nhân – Windows chứng tỏ cho mọi người thấy giá trị của khả năng số hóa thông tin và kiểm soát thông tin trên máy tính và các phần mềm văn bản, và một khi trình duyệt khiến internet trở nên sống động và cho phép các trang web có thể nhảy múa, hát và trình diễn, thì tất cả mọi người đều muốn số hóa mọi thứ càng nhiều càng tốt để họ có thể gửi những thông tin này tới người khác qua internet.

(Thô - mát L. Phờ - ri - man, *Thế giới phẳng*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr.91)

a. Sự ra đời của máy tính cá nhân, hệ điều hành, internet đã đánh dấu sự ra đời của cuộc cách mạng số hóa.

b. Chỉ khi có sự xuất hiện của internet, con người mới nảy sinh nhu cầu trao đổi và chia sẻ thông tin với nhau.

c. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

d. “Máy tính cá nhân”, “Windows”, “Internet” là những thành tựu tiêu biểu được khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá của A – xô – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dầu vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

a. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.

b. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Ấn Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỉ VIII.

c. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực Toán học.

d. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ thập niên 1780 trở đi, động cơ hơi nước đã được sử dụng ở các nhà máy. Những xưởng nấu sắt sử dụng máy hơi nước để chạy máy bơm hơi, giúp cho các lò cao có đầy đủ sức gió; các mỏ than đá dùng máy hơi nước để chạy máy bơm hút nước từ các hầm lò lên, ngành dệt dùng máy hơi nước để tạo ra động lực chuyển các công cụ. Năm 1785, người ta đã biết dùng máy hơi nước trong các xưởng dệt len nỉ. Năm 1789, người ta dùng máy hơi nước trong xưởng dệt vải. Chúng đã đạt được công suất từ 6 đến 20 mã lực, lớn hơn bất kì

cối xay gió hay những guồng nước lớn nhất, đáng tin cậy hơn và được lắp đặt ở bất kì đâu. Đến năm 1800, toàn nước Anh đã có 321 cỗ máy hơi nước, với tổng công suất 5210 mã lực. Đến năm 1825 tăng lên 15000 cỗ máy hơi nước với tổng công suất 375000 mã lực.

(Luu Tộ Xương, Quang Nhân Hồng, Hàn Thừa Văn, *Lịch sử thế giới cận đại (1640 – 1900)*, NXB TP. HCM, 2002, tr.108)

a. Không chỉ được ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất vật chất, động cơ hơi nước còn được ứng dụng rộng rãi trong các ngành luyện kim, khai mỏ.

b. Động cơ hơi nước bắt đầu được sử dụng trong các nhà máy từ cuối thế kỉ XVII.

c. Động cơ hơi nước là một trong những phát minh tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

d. Trong vòng 25 năm (1800 – 1825), tổng số máy hơi nước của nước Anh đã tăng hơn 46 lần.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Trình bày những thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại. Theo em thế hệ trẻ cần làm gì để bảo tồn và phát huy những thành tựu của văn minh thế giới?

----HẾT----

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 50 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:

Mã đề: 104

Số báo danh:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của Văn minh Phục hưng?

- A. Đề cao sự tự do cá nhân, tình yêu, tri thức khoa học.
- B. Phê phán tư tưởng lỗi thời, lạc hậu.
- C. Góp phần hình thành chế độ phong kiến tập quyền.
- D. Thể hiện tư tưởng nhân văn, tiến bộ.

Câu 2. Thành tựu văn minh nào sau đây không phải của người Trung Hoa cổ - trung đại sáng tạo ra?

- A. Vạn Lý Trường Thành.
- B. Sáng lập ra Nho giáo.
- C. Sáng lập ra Đạo giáo.
- D. Sáng lập ra Phật giáo.

Câu 3. Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. văn minh.
- B. đẳng cấp.
- C. xã hội.
- D. trí tuệ.

Câu 4. So với văn minh phương Đông, văn minh phương Tây

- A. độc đáo hơn.
- B. có giá trị hơn.
- C. hình thành muộn hơn.
- D. để lại nhiều di sản hơn.

Câu 5. Thành tựu nào sau đây của Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã trực tiếp góp phần giải quyết vấn đề lương thực cho con người?

- A. Động cơ đốt trong
- B. Máy tính điện tử.
- C. Máy hơi nước.
- D. Cách mạng xanh.

Câu 6. Một trong những thành tựu tiêu biểu của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

- A. máy tính.
- B. máy bay.
- C. ô tô.
- D. máy hơi nước.

Câu 7. Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đã đưa đến sự hình thành hai giai cấp

- A. tư sản công nghiệp và vô sản.
- B. tư sản và vô sản.
- C. tư sản mới và quý tộc.
- D. tư sản và tiểu tư sản.

Câu 8. Một trong những bài học quan trọng rút ra từ Cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam hiện nay là

ƯN

- A. khai thác triệt để nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- B. đẩy mạnh tham gia các liên minh khu vực.
- C. chú trọng mua bằng phát minh, sáng chế.
- D. coi trọng việc áp dụng khoa học - kĩ thuật.

Câu 9. Kim tự tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh cổ đại nào sau đây?

- A. Văn minh Hy Lạp - La Mã.
- B. Văn minh Ấn Độ.
- C. Văn minh Ai Cập.
- D. Văn minh Trung Hoa.

Câu 10. Các nền văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Các đồng bằng rộng lớn ở Địa Trung Hải.
- B. Các cao nguyên rộng lớn ở châu Âu.
- C. Lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.
- D. Vùng ven biển, trên các bán đảo và đảo thuộc Địa Trung Hải.

Câu 11. Những yếu tố cốt lõi của kĩ thuật số trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là gì?

- A. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học.
- B. Kĩ thuật số, công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
- C. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big Data).
- D. Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.

Câu 12. Chữ Quốc ngữ ở Việt Nam hiện nay đã sử dụng các kí tự thuộc hệ thống chữ viết nào?

- A. Chữ La-tinh.
- B. Chữ Phạn.
- C. Chữ Hán.
- D. Chữ tượng hình.

Câu 13. Sự ra đời của máy tính điện tử trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã dẫn đến

- A. điện khí hóa trong quá trình sản xuất.
- B. số hóa trong quá trình sản xuất.
- C. cơ khí hóa trong quá trình sản xuất.
- D. tự động hóa trong quá trình sản xuất.

Câu 14. Logo của tổ chức UNESCO được lấy cảm hứng từ công trình kiến trúc nổi tiếng nào?

- A. Tượng nữ thần tự do.
- B. Đền Pác-tê-nông.
- C. Kim tự tháp Ai Cập.
- D. Vườn treo Ba-bi-lon.

Câu 15. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại về mặt văn hóa?

- A. Thúc đẩy sự giao lưu và kết nối văn hoá toàn cầu.
- B. Tạo động lực cho sự tăng trưởng của công nghiệp.
- C. Dẫn đến sự hình thành các lực lượng xã hội mới.
- D. Tạo ra sự dịch chuyển trong tỉ lệ cư dân thành thị.

Câu 16. Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã đưa loài người bước sang nền văn minh nào sau đây?

- A. Văn minh nông nghiệp.
- B. Văn minh thương mại.
- C. Văn minh thông tin.
- D. Văn minh công nghiệp.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ thập niên 1780 trở đi, động cơ hơi nước đã được sử dụng ở các nhà máy. Những xưởng nấu sắt sử dụng máy hơi nước để chạy máy bơm hơi, giúp cho các lò cao có đầy đủ sức gió; các mỏ than đá dùng máy hơi nước để chạy máy bơm hút nước từ các hầm lò lên, ngành dệt dùng máy hơi nước để tạo ra động lực chuyển các công cụ. Năm 1785, người ta đã biết dùng máy hơi nước trong các xưởng dệt len ni. Năm 1789, người ta dùng máy hơi nước trong xưởng dệt vải. Chúng đã đạt được công suất từ 6 đến 20 mã lực, lớn hơn bất kì cối xay gió hay những guồng nước lớn nhất, đáng tin cậy hơn và được lắp đặt ở bất kì đâu. Đến năm 1800, toàn nước Anh đã có 321 cỗ máy hơi nước, với tổng công suất 5210 mã lực. Đến năm 1825 tăng lên 15000 cỗ máy hơi nước với tổng công suất 375000 mã lực.

(Luu Tô Xương, Quang Nhân Hồng, Hàn Thừa Văn, *Lịch sử thế giới cận đại (1640 – 1900)*, NXB TP. HCM, 2002, tr.108)

a. Trong vòng 25 năm (1800 – 1825), tổng số máy hơi nước của nước Anh đã tăng hơn 46 lần.

b. Động cơ hơi nước là một trong những phát minh tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

c. Không chỉ được ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất vật chất, động cơ hơi nước còn được ứng dụng rộng rãi trong các ngành luyện kim, khai mỏ.

d. Động cơ hơi nước bắt đầu được sử dụng trong các nhà máy từ cuối thế kỉ XVII.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Một khi cuộc cách mạng của Apple – máy tính cá nhân – Windows chứng tỏ cho mọi người thấy giá trị của khả năng số hóa thông tin và kiểm soát thông tin trên máy tính và các phần mềm văn bản, và một khi trình duyệt khiến internet trở nên sống động và cho phép các trang web có thể nhảy múa, hát và trình diễn, thì tất cả mọi người đều muốn số hóa mọi thứ càng nhiều càng tốt để họ có thể gửi những thông tin này tới người khác qua internet.

(Thô - mát L. Phờ - ri - man, *Thế giới phẳng*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr.91)

a. Sự ra đời của máy tính cá nhân, hệ điều hành, internet đã đánh dấu sự ra đời của cuộc cách mạng số hóa.

b. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

c. “Máy tính cá nhân”, “Windows”, “Internet” là những thành tựu tiêu biểu được khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

d. Chỉ khi có sự xuất hiện của internet, con người mới nảy sinh nhu cầu trao đổi và chia sẻ thông tin với nhau.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá

của A – số – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dầu vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

a. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực Toán học.

b. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.

c. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Ấn Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỉ VIII.

d. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Trình bày những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ hai. Thành tựu nào có vai trò quan trọng nhất? Vì sao?

----HẾT----

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 50 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:
Số báo danh:

Mã đề: 105

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Các nền văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Các cao nguyên rộng lớn ở châu Âu.
- B. Vùng ven biển, trên các bán đảo và đảo thuộc Địa Trung Hải.
- C. Các đồng bằng rộng lớn ở Địa Trung Hải.
- D. Lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.

Câu 2. Chữ Quốc ngữ ở Việt Nam hiện nay đã sử dụng các kí tự thuộc hệ thống chữ viết nào?

- A. Chữ La-tinh.
- B. Chữ tượng hình.
- C. Chữ Phạn.
- D. Chữ Hán.

Câu 3. Một trong những bài học quan trọng rút ra từ Cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam hiện nay là

- A. coi trọng việc áp dụng khoa học - kĩ thuật.
- B. đẩy mạnh tham gia các liên minh khu vực.
- C. chú trọng mua bằng phát minh, sáng chế.
- D. khai thác triệt để nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Câu 4. Những yếu tố cốt lõi của kĩ thuật số trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là gì?

- A. Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
- B. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học.
- C. Kĩ thuật số, công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
- D. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big Data).

Câu 5. Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã đưa loài người bước sang nền văn minh nào sau đây?

- A. Văn minh thông tin.
- B. Văn minh công nghiệp.
- C. Văn minh thương mại.
- D. Văn minh nông nghiệp.

Câu 6. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của Văn minh Phục hưng?

- A. Góp phần hình thành chế độ phong kiến tập quyền.
- B. Phê phán tư tưởng lỗi thời, lạc hậu.
- C. Đề cao sự tự do cá nhân, tình yêu, tri thức khoa học.
- D. Thể hiện tư tưởng nhân văn, tiến bộ.

Câu 7. Kim tự tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh cổ đại nào sau đây?

- A. Văn minh Ai Cập.
- B. Văn minh Ấn Độ.
- C. Văn minh Hy Lạp - La Mã.
- D. Văn minh Trung Hoa.

Câu 8. Thành tựu nào sau đây của Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã trực tiếp góp phần giải quyết vấn đề lương thực cho con người?

- A. Máy tính điện tử.
- B. Động cơ đốt trong
- C. Máy hơi nước.
- D. Cách mạng xanh.

Câu 9. Thành tựu văn minh nào sau đây không phải của người Trung Hoa cổ - trung đại sáng tạo ra?

- A. Sáng lập ra Phật giáo.
- B. Vạn Lý Trường Thành.
- C. Sáng lập ra Đạo giáo.
- D. Sáng lập ra Nho giáo.

Câu 10. Một trong những thành tựu tiêu biểu của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

- A. máy hơi nước.
- B. máy tính.
- C. máy bay.
- D. ô tô.

Câu 11. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại về mặt văn hóa?

- A. Dẫn đến sự hình thành các lực lượng xã hội mới.
- B. Thúc đẩy sự giao lưu và kết nối văn hoá toàn cầu.
- C. Tạo ra sự dịch chuyển trong tỉ lệ cư dân thành thị.
- D. Tạo động lực cho sự tăng trưởng của công nghiệp.

Câu 12. Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. trí tuệ.
- B. văn minh.
- C. đẳng cấp.
- D. xã hội.

Câu 13. So với văn minh phương Đông, văn minh phương Tây

- A. hình thành muộn hơn.
- B. có giá trị hơn.
- C. độc đáo hơn.
- D. để lại nhiều di sản hơn.

Câu 14. Sự ra đời của máy tính điện tử trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã dẫn đến

- A. tự động hóa trong quá trình sản xuất.
- B. điện khí hóa trong quá trình sản xuất.
- C. cơ khí hóa trong quá trình sản xuất.
- D. số hóa trong quá trình sản xuất.

Câu 15. Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đã đưa đến sự hình thành hai giai cấp

- A. tư sản công nghiệp và vô sản.
- B. tư sản và vô sản.
- C. tư sản và tiểu tư sản.
- D. tư sản mới và quý tộc.

Câu 16. Logo của tổ chức UNESCO được lấy cảm hứng từ công trình kiến trúc nổi tiếng nào?

- A. Kim tự tháp Ai Cập.
- B. Tượng nữ thần tự do.
- C. Đền Pác-tê-nông.
- D. Vườn treo Ba-bi-lon.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Một khi cuộc cách mạng của Apple – máy tính cá nhân – Windows chứng tỏ cho mọi người thấy giá trị của khả năng số hóa thông tin và kiểm soát thông tin trên máy tính và các phần mềm văn bản, và một khi trình duyệt khiến internet trở nên sống động và cho phép các trang web có thể nhảy múa, hát và trình diễn, thì tất cả mọi người đều muốn số hóa mọi thứ càng nhiều càng tốt để họ có thể gửi những thông tin này tới người khác qua internet.

(Thô - mát L. Phờ - ri - man, *Thế giới phẳng*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr.91)

a. Chỉ khi có sự xuất hiện của internet, con người mới nảy sinh nhu cầu trao đổi và chia sẻ thông tin với nhau.

b. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

c. Sự ra đời của máy tính cá nhân, hệ điều hành, internet đã đánh dấu sự ra đời của cuộc cách mạng số hóa.

d. “Máy tính cá nhân”, “Windows”, “Internet” là những thành tựu tiêu biểu được khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá của A – xô – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dầu vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

a. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Ấn Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỉ VIII.

b. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.

c. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực Toán học.

d. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ thập niên 1780 trở đi, động cơ hơi nước đã được sử dụng ở các nhà máy. Những xưởng nấu sắt sử dụng máy hơi nước để chạy máy bơm hơi, giúp cho các lò cao có đầy đủ sức gió; các mỏ than đá dùng máy hơi nước để chạy máy bơm hút nước từ các hầm lò lên, ngành dệt dùng máy hơi nước để tạo ra động lực chuyển các công cụ. Năm 1785, người ta đã biết dùng máy hơi nước trong các xưởng dệt len ni. Năm 1789, người ta dùng máy hơi nước trong xưởng dệt vải. Chúng đã đạt được công suất từ 6 đến 20 mã lực, lớn hơn bất kì

cối xay gió hay những guồng nước lớn nhất, đáng tin cậy hơn và được lắp đặt ở bất kì đâu. Đến năm 1800, toàn nước Anh đã có 321 cỗ máy hơi nước, với tổng công suất 5210 mã lực. Đến năm 1825 tăng lên 15000 cỗ máy hơi nước với tổng công suất 375000 mã lực.

(Luu Tộ Xương, Quang Nhân Hồng, Hàn Thừa Văn, *Lịch sử thế giới cận đại (1640 – 1900)*, NXB TP. HCM, 2002, tr.108)

a. Không chỉ được ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất vật chất, động cơ hơi nước còn được ứng dụng rộng rãi trong các ngành luyện kim, khai mỏ.

b. Động cơ hơi nước bắt đầu được sử dụng trong các nhà máy từ cuối thế kỉ XVII.

c. Trong vòng 25 năm (1800 – 1825), tổng số máy hơi nước của nước Anh đã tăng hơn 46 lần.

d. Động cơ hơi nước là một trong những phát minh tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Trình bày thành tựu tiêu biểu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất. Theo em thành tựu nào quan trọng nhất ? Vì sao?

---HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 50 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:
Số báo danh:

Mã đề: 106

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại về mặt văn hóa?

- A. Dẫn đến sự hình thành các lực lượng xã hội mới.
- B. Tạo ra sự dịch chuyển trong tỉ lệ cư dân thành thị.
- C. Thúc đẩy sự giao lưu và kết nối văn hoá toàn cầu.
- D. Tạo động lực cho sự tăng trưởng của công nghiệp.

Câu 2. So với văn minh phương Đông, văn minh phương Tây

- A. có giá trị hơn.
- B. độc đáo hơn.
- C. để lại nhiều di sản hơn.
- D. hình thành muộn hơn.

Câu 3. Những yếu tố cốt lõi của kĩ thuật số trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là gì?

- A. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học.
- B. Kĩ thuật số, công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
- C. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big Data).
- D. Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.

Câu 4. Sự ra đời của máy tính điện tử trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã dẫn đến

- A. tự động hóa trong quá trình sản xuất.
- B. số hóa trong quá trình sản xuất.
- C. cơ khí hóa trong quá trình sản xuất.
- D. điện khí hóa trong quá trình sản xuất.

Câu 5. Kim tự tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh cổ đại nào sau đây?

- A. Văn minh Ai Cập.
- B. Văn minh Ấn Độ.
- C. Văn minh Hy Lạp - La Mã.
- D. Văn minh Trung Hoa.

Câu 6. Các nền văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Các đồng bằng rộng lớn ở Địa Trung Hải.
- B. Các cao nguyên rộng lớn ở châu Âu.
- C. Vùng ven biển, trên các bán đảo và đảo thuộc Địa Trung Hải.
- D. Lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.

Câu 7. Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã đưa loài người bước sang nền văn minh nào sau đây?

- A. Văn minh công nghiệp.
- B. Văn minh nông nghiệp.
- C. Văn minh thông tin.
- D. Văn minh thương mại.

Câu 8. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của Văn minh Phục hưng?

- A. Thể hiện tư tưởng nhân văn, tiến bộ.
- B. Phê phán tư tưởng lỗi thời, lạc hậu.
- C. Góp phần hình thành chế độ phong kiến tập quyền.
- D. Đề cao sự tự do cá nhân, tình yêu, tri thức khoa học.

Câu 9. Chữ Quốc ngữ ở Việt Nam hiện nay đã sử dụng các kí tự thuộc hệ thống chữ viết nào?

- A. Chữ tượng hình.
- B. Chữ Hán.
- C. Chữ Phạn.
- D. Chữ La-tinh.

Câu 10. Một trong những thành tựu tiêu biểu của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

- A. máy tính.
- B. máy hơi nước.
- C. máy bay.
- D. ô tô.

Câu 11. Một trong những bài học quan trọng rút ra từ Cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam hiện nay là

- A. chú trọng mua bằng phát minh, sáng chế.
- B. đẩy mạnh tham gia các liên minh khu vực.
- C. khai thác triệt để nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- D. coi trọng việc áp dụng khoa học - kĩ thuật.

Câu 12. Thành tựu văn minh nào sau đây không phải của người Trung Hoa cổ - trung đại sáng tạo ra?

- A. Sáng lập ra Đạo giáo.
- B. Sáng lập ra Nho giáo.
- C. Vạn Lý Trường Thành.
- D. Sáng lập ra Phật giáo.

Câu 13. Logo của tổ chức UNESCO được lấy cảm hứng từ công trình kiến trúc nổi tiếng nào?

- A. Đền Pác-tê-nông.
- B. Vườn treo Ba-bi-lon.
- C. Tượng nữ thần tự do.
- D. Kim tự tháp Ai Cập.

Câu 14. Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. đẳng cấp.
- B. trí tuệ.
- C. văn minh.
- D. xã hội.

Câu 15. Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đã đưa đến sự hình thành hai giai cấp

- A. tư sản công nghiệp và vô sản.
- B. tư sản và vô sản.
- C. tư sản mới và quý tộc.
- D. tư sản và tiểu tư sản.

Câu 16. Thành tựu nào sau đây của Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã trực tiếp góp phần giải quyết vấn đề lương thực cho con người?

- A. Máy hơi nước.
- B. Động cơ đốt trong
- C. Máy tính điện tử.
- D. Cách mạng xanh.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Một khi cuộc cách mạng của Apple – máy tính cá nhân – Windows chứng tỏ cho mọi người thấy giá trị của khả năng số hóa thông tin và kiểm soát thông tin trên máy tính và các phần mềm văn bản, và một khi trình duyệt khiến internet trở nên sống động và cho phép các trang web có thể nhảy múa, hát và trình diễn, thì tất cả mọi người đều muốn số hóa mọi thứ càng nhiều càng tốt để họ có thể gửi những thông tin này tới người khác qua internet.

(Thô - mát L. Phờ - ri - man, *Thế giới phẳng*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr.91)

a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

b. Sự ra đời của máy tính cá nhân, hệ điều hành, internet đã đánh dấu sự ra đời của cuộc cách mạng số hóa.

c. Chỉ khi có sự xuất hiện của internet, con người mới nảy sinh nhu cầu trao đổi và chia sẻ thông tin với nhau.

d. “Máy tính cá nhân”, “Windows”, “Internet” là những thành tựu tiêu biểu được khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá của A – sô – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dầu vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

a. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.

b. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực Toán học.

c. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Ấn Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỉ VIII.

d. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ thập niên 1780 trở đi, động cơ hơi nước đã được sử dụng ở các nhà máy. Những xưởng nấu sắt sử dụng máy hơi nước để chạy máy bơm hơi, giúp cho các lò cao có đầy đủ sức gió; các mỏ than đá dùng máy hơi nước để chạy máy bơm hút nước từ các hầm lò lên, ngành dệt dùng máy hơi nước để tạo ra động lực chuyển các công cụ. Năm 1785, người ta đã biết dùng máy hơi nước trong các xưởng dệt len ni. Năm 1789, người ta dùng máy hơi nước trong xưởng dệt vải. Chúng đã đạt được công suất từ 6 đến 20 mã lực, lớn hơn bất kì

cối xay gió hay những guồng nước lớn nhất, đáng tin cậy hơn và được lắp đặt ở bất kì đâu. Đến năm 1800, toàn nước Anh đã có 321 cỗ máy hơi nước, với tổng công suất 5210 mã lực. Đến năm 1825 tăng lên 15000 cỗ máy hơi nước với tổng công suất 375000 mã lực.

(Luu Tô Xương, Quang Nhân Hồng, Hàn Thừa Văn, *Lịch sử thế giới cận đại (1640 – 1900)*, NXB TP. HCM, 2002, tr.108)

a. Động cơ hơi nước bắt đầu được sử dụng trong các nhà máy từ cuối thế kỉ XVII.

b. Trong vòng 25 năm (1800 – 1825), tổng số máy hơi nước của nước Anh đã tăng hơn 46 lần.

c. Động cơ hơi nước là một trong những phát minh tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

d. Không chỉ được ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất vật chất, động cơ hơi nước còn được ứng dụng rộng rãi trong các ngành luyện kim, khai mỏ.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Trình bày ý nghĩa của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đối với xã hội, văn hóa? Việt Nam đã và đang thích nghi với cuộc cách mạng đó như thế nào?

---HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:

Mã đề: 107

Số báo danh:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. đẳng cấp. B. xã hội. C. văn minh. D. trí tuệ.

Câu 2. Thành tựu văn minh nào sau đây không phải của người Trung Hoa cổ - trung đại sáng tạo ra?

- A. Sáng lập ra Nho giáo. B. Vạn Lý Trường Thành.
C. Sáng lập ra Đạo giáo. D. Sáng lập ra Phật giáo.

Câu 3. Thành tựu nào sau đây của Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã trực tiếp góp phần giải quyết vấn đề lương thực cho con người?

- A. Động cơ đốt trong B. Cách mạng xanh.
C. Máy hơi nước. D. Máy tính điện tử.

Câu 4. Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã đưa loài người bước sang nền văn minh nào sau đây?

- A. Văn minh thông tin. B. Văn minh thương mại.
C. Văn minh công nghiệp. D. Văn minh nông nghiệp.

Câu 5. Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đã đưa đến sự hình thành hai giai cấp

- A. tư sản và tiểu tư sản. B. tư sản công nghiệp và vô sản.
C. tư sản và vô sản. D. tư sản mới và quý tộc.

Câu 6. Một trong những thành tựu tiêu biểu của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

- A. máy tính. B. máy hơi nước. C. máy bay. D. ô tô.

Câu 7. Những yếu tố cốt lõi của kĩ thuật số trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là gì?

- A. Kĩ thuật số, công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
B. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học.
C. Internet kết nối vạn vật (IoT), công nghệ sinh học, công nghệ liên ngành, đa ngành.
D. Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big Data).

th

Câu 8. Các nền văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.
- B. Các cao nguyên rộng lớn ở châu Âu.
- C. Vùng ven biển, trên các bán đảo và đảo thuộc Địa Trung Hải.
- D. Các đồng bằng rộng lớn ở Địa Trung Hải.

Câu 9. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại về mặt văn hóa?

- A. Tạo động lực cho sự tăng trưởng của công nghiệp.
- B. Thúc đẩy sự giao lưu và kết nối văn hoá toàn cầu.
- C. Tạo ra sự dịch chuyển trong tỉ lệ cư dân thành thị.
- D. Dẫn đến sự hình thành các lực lượng xã hội mới.

Câu 10. Một trong những bài học quan trọng rút ra từ Cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam hiện nay là

- A. chú trọng mua bằng phát minh, sáng chế.
- B. đẩy mạnh tham gia các liên minh khu vực.
- C. khai thác triệt để nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- D. coi trọng việc áp dụng khoa học - kĩ thuật.

Câu 11. Logo của tổ chức UNESCO được lấy cảm hứng từ công trình kiến trúc nổi tiếng nào?

- A. Đền Pác-tê-nông.
- B. Tượng nữ thần tự do.
- C. Vườn treo Ba-bi-lon.
- D. Kim tự tháp Ai Cập.

Câu 12. Kim tự tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh cổ đại nào sau đây?

- A. Văn minh Ấn Độ.
- B. Văn minh Ai Cập.
- C. Văn minh Trung Hoa.
- D. Văn minh Hy Lạp - La Mã.

Câu 13. So với văn minh phương Đông, văn minh phương Tây

- A. hình thành muộn hơn.
- B. có giá trị hơn.
- C. để lại nhiều di sản hơn.
- D. độc đáo hơn.

Câu 14. Chữ Quốc ngữ ở Việt Nam hiện nay đã sử dụng các kí tự thuộc hệ thống chữ viết nào?

- A. Chữ tượng hình.
- B. Chữ Hán.
- C. Chữ La-tinh.
- D. Chữ Phạn.

Câu 15. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của Văn minh Phục hưng?

- A. Đề cao sự tự do cá nhân, tình yêu, tri thức khoa học.
- B. Góp phần hình thành chế độ phong kiến tập quyền.
- C. Thể hiện tư tưởng nhân văn, tiến bộ.
- D. Phê phán tư tưởng lỗi thời, lạc hậu.

Câu 16. Sự ra đời của máy tính điện tử trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã dẫn đến

- A. cơ khí hóa trong quá trình sản xuất.
- B. số hóa trong quá trình sản xuất.
- C. điện khí hóa trong quá trình sản xuất.
- D. tự động hóa trong quá trình sản xuất.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Một khi cuộc cách mạng của Apple – máy tính cá nhân – Windows chứng tỏ cho mọi người thấy giá trị của khả năng số hóa thông tin và kiểm soát thông tin trên máy tính và các phần mềm văn bản, và một khi trình duyệt khiến internet trở nên sống động và cho phép các trang web có thể nhảy múa, hát và trình diễn, thì tất cả mọi người đều muốn số hóa mọi thứ càng nhiều càng tốt để họ có thể gửi những thông tin này tới người khác qua internet.

(Thô - mát L. Phờ - ri - man, *Thế giới phẳng*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr.91)

a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

b. Chỉ khi có sự xuất hiện của internet, con người mới nảy sinh nhu cầu trao đổi và chia sẻ thông tin với nhau.

c. “Máy tính cá nhân”, “Windows”, “Internet” là những thành tựu tiêu biểu được khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

d. Sự ra đời của máy tính cá nhân, hệ điều hành, internet đã đánh dấu sự ra đời của cuộc cách mạng số hóa.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá của A – xô – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dầu vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

a. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực Toán học.

b. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.

c. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Ấn Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỉ VIII.

d. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ thập niên 1780 trở đi, động cơ hơi nước đã được sử dụng ở các nhà máy. Những xưởng nấu sắt sử dụng máy hơi nước để chạy máy bơm hơi, giúp cho các lò cao có đầy đủ sức gió; các mỏ than đá dùng máy hơi nước để chạy máy bơm hút nước từ các hầm lò lên, ngành dệt dùng máy hơi nước để tạo ra động lực chuyển các công cụ. Năm 1785, người ta đã biết dùng máy hơi nước trong các xưởng dệt len ni. Năm 1789, người ta dùng máy hơi nước trong xưởng dệt vải. Chúng đã đạt được công suất từ 6 đến 20 mã lực, lớn hơn bất kì

cối xay gió hay những guồng nước lớn nhất, đáng tin cậy hơn và được lắp đặt ở bất kì đâu. Đến năm 1800, toàn nước Anh đã có 321 cỗ máy hơi nước, với tổng công suất 5210 mã lực. Đến năm 1825 tăng lên 15000 cỗ máy hơi nước với tổng công suất 375000 mã lực.

(Luu Tộ Xương, Quang Nhân Hồng, Hàn Thừa Văn, *Lịch sử thế giới cận đại (1640 – 1900)*, NXB TP. HCM, 2002, tr.108)

a. Động cơ hơi nước là một trong những phát minh tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

b. Trong vòng 25 năm (1800 – 1825), tổng số máy hơi nước của nước Anh đã tăng hơn 46 lần.

c. Không chỉ được ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất vật chất, động cơ hơi nước còn được ứng dụng rộng rãi trong các ngành luyện kim, khai mỏ.

d. Động cơ hơi nước bắt đầu được sử dụng trong các nhà máy từ cuối thế kỉ XVII.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Trình bày thành tựu tiêu biểu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất. Theo em thành tựu nào quan trọng nhất ? Vì sao?

----HẾT----

Câu 7. Các nền văn minh Hy Lạp, La Mã cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.
- B. Các đồng bằng rộng lớn ở Địa Trung Hải.
- C. Các cao nguyên rộng lớn ở châu Âu.
- D. Vùng ven biển, trên các bán đảo và đảo thuộc Địa Trung Hải.

Câu 8. Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đã đưa đến sự hình thành hai giai cấp

- A. tư sản và tiểu tư sản.
- B. tư sản và vô sản.
- C. tư sản mới và quý tộc.
- D. tư sản công nghiệp và vô sản.

Câu 9. Một trong những bài học quan trọng rút ra từ Cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam hiện nay là

- A. chú trọng mua bằng phát minh, sáng chế.
- B. đẩy mạnh tham gia các liên minh khu vực.
- C. khai thác triệt để nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- D. coi trọng việc áp dụng khoa học - kĩ thuật.

Câu 10. Sự ra đời của máy tính điện tử trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã dẫn đến

- A. điện khí hóa trong quá trình sản xuất.
- B. số hóa trong quá trình sản xuất.
- C. tự động hóa trong quá trình sản xuất.
- D. cơ khí hóa trong quá trình sản xuất.

Câu 11. Logo của tổ chức UNESCO được lấy cảm hứng từ công trình kiến trúc nổi tiếng nào?

- A. Vườn treo Ba-bi-lon.
- B. Kim tự tháp Ai Cập.
- C. Tượng nữ thần tự do.
- D. Đền Pác-tê-nông.

Câu 12. So với văn minh phương Đông, văn minh phương Tây

- A. có giá trị hơn.
- B. hình thành muộn hơn.
- C. độc đáo hơn.
- D. để lại nhiều di sản hơn.

Câu 13. Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. xã hội.
- B. đẳng cấp.
- C. trí tuệ.
- D. văn minh.

Câu 14. Cách mạng công nghiệp thời hiện đại đã đưa loài người bước sang nền văn minh nào sau đây?

- A. Văn minh thương mại.
- B. Văn minh công nghiệp.
- C. Văn minh nông nghiệp.
- D. Văn minh thông tin.

Câu 15. Thành tựu văn minh nào sau đây không phải của người Trung Hoa cổ - trung đại sáng tạo ra?

- A. Sáng lập ra Đạo giáo.
- B. Sáng lập ra Phật giáo.
- C. Sáng lập ra Nho giáo.
- D. Vạn Lý Trường Thành.

Câu 16. Kim tự tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh cổ đại nào sau đây?

- A. Văn minh Ấn Độ.
- B. Văn minh Ai Cập.
- C. Văn minh Hy Lạp - La Mã.
- D. Văn minh Trung Hoa.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá của A – sô – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dầu vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

- a. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.
- b. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Ấn Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỉ VIII.
- c. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực Toán học.
- d. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ thập niên 1780 trở đi, động cơ hơi nước đã được sử dụng ở các nhà máy. Những xưởng nấu sắt sử dụng máy hơi nước để chạy máy bơm hơi, giúp cho các lò cao có đầy đủ sức gió; các mỏ than đá dùng máy hơi nước để chạy máy bơm hút nước từ các hầm lò lên, ngành dệt dùng máy hơi nước để tạo ra động lực chuyển các công cụ. Năm 1785, người ta đã biết dùng máy hơi nước trong các xưởng dệt len nỉ. Năm 1789, người ta dùng máy hơi nước trong xưởng dệt vải. Chúng đã đạt được công suất từ 6 đến 20 mã lực, lớn hơn bất kì cối xay gió hay những guồng nước lớn nhất, đáng tin cậy hơn và được lắp đặt ở bất kì đâu. Đến năm 1800, toàn nước Anh đã có 321 cỗ máy hơi nước, với tổng công suất 5210 mã lực. Đến năm 1825 tăng lên 15000 cỗ máy hơi nước với tổng công suất 375000 mã lực.

(Luu Tộ Xương, Quang Nhân Hồng, Hàn Thừa Văn, *Lịch sử thế giới cận đại (1640 – 1900)*, NXB TP. HCM, 2002, tr.108)

- a. Động cơ hơi nước là một trong những phát minh tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.
- b. Động cơ hơi nước bắt đầu được sử dụng trong các nhà máy từ cuối thế kỉ XVII.
- c. Trong vòng 25 năm (1800 – 1825), tổng số máy hơi nước của nước Anh đã tăng hơn 46 lần.
- d. Không chỉ được ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất vật chất, động cơ hơi nước còn được ứng dụng rộng rãi trong các ngành luyện kim, khai mỏ.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Một khi cuộc cách mạng của Apple – máy tính cá nhân – Windows chứng tỏ cho mọi người thấy giá trị của khả năng số hóa thông tin và kiểm soát thông tin trên máy tính và các

phần mềm văn bản, và một khi trình duyệt khiến internet trở nên sống động và cho phép các trang web có thể nhảy múa, hát và trình diễn, thì tất cả mọi người đều muốn số hóa mọi thứ càng nhiều càng tốt để họ có thể gửi những thông tin này tới người khác qua internet.

(Thô - mát L. Phờ - ri - man, *Thế giới phẳng*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr.91)

a. Chỉ khi có sự xuất hiện của internet, con người mới nảy sinh nhu cầu trao đổi và chia sẻ thông tin với nhau.

b. “Máy tính cá nhân”, “Windows”, “Internet” là những thành tựu tiêu biểu được khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c. Sự ra đời của máy tính cá nhân, hệ điều hành, internet đã đánh dấu sự ra đời của cuộc cách mạng số hóa.

d. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Trình bày ý nghĩa của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đối với xã hội, văn hóa? Việt Nam đã và đang thích nghi với cuộc cách mạng đó như thế nào?

---HẾT---